TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/2022/QĐ-TA	*Thị xã H, ngày 28 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH T

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Ly**

2. Thư ký phiên họp: Ông **Lưu Sử Ngọc Quân**

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh T, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 19/2022/QĐ-TA ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với:

Anh **Bùi Thanh T**, tên gọi khác: Không có. Sinh năm: 1995. Nghề nghiệp: Không có. Nơi cư trú: khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh T. Con ông: Bùi Thanh S và bà Phạm Thị O.

Tiền án: không có;

Tiền sự: Ngày 25-10-2022 bị Công an phường B, thị xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý số tiền 1.500.000 đồng.

Ngày 28-11-2022 bị Công an phường B, thị xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý số tiền 2.000.000 đồng.

Anh T có mặt.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Bà **Châu Phương H**, chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã H (theo giấy ủy quyền ngày 26/10/2022).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T*: bà **Trần Kim Hồng** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 22-11-2022, anh Bùi Thanh T bị Công an phường B tiến hành thử nước tiểu cho kết quả dương tính với ma túy đá nên bị lập biên bản vi phạm hành chính. Anh T thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ từ đầu năm 2022. Ngày 22-11-2022, Công an phường B có văn bản gửi Trạm y tế phường B về việc xác định người nghiện chất ma túy đối với Anh T. Tại phiếu trả lời kết quả của Trạm

y tế công an phường B xác định Anh T là người nghiện ma túy. Ngày 22-11-2022 tại biên bản làm việc của Công an phường L, thị xã H, tỉnh T Anh T cam kết trong thời hạn 05 ngày sẽ đến để làm thủ tục cai nghiện ma tuý tự nguyện. Tuy nhiên đến ngày 01-12-202, Anh T không đến làm thủ tục cai nghiện ma tuý tự nguyện do đó Uỷ ban nhân dân phường L, thị xã H, tỉnh T lập biên bản vi phạm, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã H: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Bùi Thanh T thể hiện: Anh T là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định. Ngày 22-11-2022, Anh T bị Công an phường B lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế phường B xác định anh Bùi Thanh T là người nghiện ma túy. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh T, thời gian từ 12 tháng đến 15 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H: Tòa án nhân dân thị xã H đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Bùi Thanh T theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã H.

Tại phiên họp, anh Bùi Thanh T thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy nhưng xin cai nghiện ma tuý tại nhà.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã H; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, có đủ cơ sở xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Bùi Thanh T đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6; 95; 96; 103; 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3; 4; 8; 9; 11; 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Bùi Thanh T biết rõ tác hại của ma túy đá đối với bản thân, đối với cộng đồng và xã hội nhưng vẫn sử dụng và bị nghiện. Để tạo điều kiện cho Anh T chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề, cần chấp nhận đề nghị của Phòng

Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã H, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Bùi Thanh T.

Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Anh T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết tăng nặng: Anh T đã bị xử phạt vi phạm hành chính hai lần nhưng vẫn tiếp tục tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 6; 9; 10; 95; 96; 103; 104; 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3; 4; 8; 9; 11; 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Bùi Thanh T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng, kể từ ngày Anh T được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thị xã H; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã H, tỉnh T.

Nơi nhận:
- VKS thị xã H;
- Trưởng Công an thị xã Hòa Thành;
- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thị xã Hòa Thành;
- UBND xã;
- Công an xã;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T;
- Anh Bùi Thanh T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN